

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ L  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 118/2020/HSST**

**Ngày: 15/12/2020**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Từ Quốc Thái Bình**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông **Nguyễn Thanh Hoàng**

2/ Bà **Vũ Thị Minh Huệ**

*Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Công Thịnh** - Thư ký Toà án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà:* Ông **Trần Ngọc Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

**LÊ THANH P**, Sinh ngày: 21/11/2001, tại: Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông: Lê Đức M, sinh năm: 1978 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1981; Vợ, con: Chưa có; Tiền án - Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo lệnh số 48 ngày 01/10/2019 của Cơ quan CSĐT Công an thị xã L. Sau đó, bị cáo bỏ trốn, bị Cơ quan CSĐT công an thị xã L truy nã theo Quyết định số 16 ngày 23/10/2019, đến ngày 19/10/2020 bị cáo ra đầu thú và bị tạm giam từ ngày **19/10/2020**, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L. (Có mặt)

*\* Người làm chứng:*

- **Đinh Quốc B**, sinh năm: 1999; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

- **Nguyễn Trường B**, sinh năm: 2000; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

- **Nguyễn Phúc Nguyên C**, sinh năm: 2000; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, thị xã L, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt)

- **Đào Tổ M**, sinh năm: 2000; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 12 giờ ngày 02/8/2019, đội Cảnh sát hình sự Công an thị xã L phối hợp với Công an phường T tiến hành kiểm tra nhà ông Lê Đức M tại thôn Phước Tiên, xã T, thị xã L, phát hiện 05 đối tượng, gồm: Lê Thanh P, Đinh Bảo Q, Nguyễn Trường B, Nguyễn Phúc Nguyên C và Đào Tổ M đang ngồi trong phòng bếp. Qua kiểm tra, công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ ngay trên nền gạch trước cửa chính 01 bì nylon màu trắng, kích thước (04 x 06 cm), bên trong có 03 bì nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, gồm: 02 bì kích thước (01 x 2,5 cm) và 01 bì kích thước (1,5 x 02 cm). Lê Thanh P khai nhận đây là ma túy đá của Phong, mua của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) vào ngày 01/8/2019, tại khu vực nhà thờ Tân Lý, phường B, thị xã L 03 bì ma túy đá với giá 500.000 đồng, đem về cất giấu dưới cửa chính nhà mình, để sử dụng cho bản thân.

Tại Bản kết luận giám định số: 689/KLGD-PC09 ngày 07/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: "Mẫu M gửi giám định có khối lượng **0,4044 gam**; là **Methamphetamine**".

**Vật chứng:** Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2477 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 689, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, hiện Cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã L quản lý theo biên bản giao nhận ngày 16/11/2020.

**Tại bản cáo trạng số: 122/CT-VKS ngày 16/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Lê Thanh P, về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.**

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Thanh P và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Thanh P, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91, 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt bị cáo Lê Thanh P, mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

\* Về biện pháp tư pháp; Áp dụng: Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy phong bì số 689 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

- Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thanh P khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và thừa nhận cáo trạng của VKSND thị xã L truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

- Bị cáo không có ý kiến cũng như tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện VKSND thị xã L.

- Bị cáo Lê Thanh P nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo Lê Thanh P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 02/8/2019, tại nhà ông Lê Đức M (cha ruột Lê Thanh P) thuộc tại thôn P, xã Tân Phước, thị xã L, bị cáo Lê Thanh P đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 bì ma túy đá, có đặc điểm bì nylon màu trắng, kích thước (04 x 06 cm), gồm có 03 bì nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn gồm: 02 bì kích thước (01 x 2,5 cm) và 01 bì kích thước (1,5 x 02 cm), để sử dụng cho bản thân, thì bị đội Cảnh sát hình sự Công an thị xã L phối hợp với Công an phường T phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Cơ quan CSĐT công an thị xã L đã gửi giám định số ma túy thu được của bị cáo Lê Thanh P. Tại Bản kết luận giám định số: 689/KLGD-PC09 ngày 07/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: "Mẫu M gửi giám định có khối lượng **0,4044 gam**, là **Methamphetamine**".

Hành vi trên của bị cáo Lê Thanh P đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Lê Thanh P về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Thanh P, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với tuổi

đời còn rất trẻ (khi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi), thể nhưng bị cáo không chăm chỉ lao động tạo thu nhập để lo cho bản thân cũng như phụ giúp gia đình, mà sớm ăn chơi đua đòi, sa vào con đường nghiện ngập. Mặc dù bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là một trong những nguyên nhân nảy sinh ra nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy của mình, vào ngày 01/8/2019 bị cáo đến khu vực nhà thờ Tân Lý, phường B, thị xã L mua 03 bì ma túy đá với giá 500.000 đồng, mang về cất giấu dưới cửa chính nhà mình, thì bị bắt quả tang như đã nêu trên. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hơn nữa, sau khi bị cơ quan công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, thể nhưng bị cáo không biết ăn năn, hối cải mà lại bỏ trốn, vi phạm nghĩa vụ cam đoan, gây khó khăn cho công tác điều tra. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, để cải tạo, giáo dục bị cáo, cũng như để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Lê Thanh P, bị cáo khai không rõ nhân thân, lai lịch, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã L tiếp tục xác minh, làm rõ nếu đủ căn cứ sẽ xem xét xử lý sau.

Đối với Đinh Bảo Q, Nguyễn Trường B, Nguyễn Phúc Nguyên C và Đào Tô M mặc dù có mặt tại nhà bị cáo Phong, nhưng không góp tiền mua ma túy và cũng không biết bị cáo Phong tàng trữ ma túy trong nhà để sử dụng, nên Cơ quan CSĐT công an thị xã L không đề nghị xử lý là phù hợp.

**[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Hoàn cảnh gia đình khó khăn; Khi phạm tội là người dưới 18 tuổi, nên nhận thức pháp luật cũng như tính nguy hiểm của hành vi phạm tội có phần hạn chế. Do đó, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, HĐXX cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, áp dụng nguyên tắc về xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định các Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**[5] Về xử lý vật chứng:** Gói nylon đã cắt lấy mẫu và 0,2477 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 689 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. Xét, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

**[6] Về án phí:** Bị cáo Lê Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[7] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

### Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 98; Điều 101; Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**[1] Tuyên bố:** Bị cáo Lê Thanh P, phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**Xử phạt:** Bị cáo Lê Thanh P **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày **19/10/2020**.

**[2] Về xử lý vật chứng:** Tịch thu tiêu huỷ phong bì niêm phong số: 689 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L, có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/11/2020 giữa Cơ quan CSĐT công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L.

**[3] Về án phí:** Bị cáo Lê Thanh P phải chịu **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**[4] Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.*

### \* Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CA tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND thị xã L;
- Chi cục THADS thị xã L;
- Công an thị xã L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - Lưu Tòa án;
- UBND địa phương nơi BC cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Từ Quốc Thái Bình**